

Số: 06 /NQ-HĐND

Bình Trị, ngày 22 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH TRỊ
KHOÁ XII - KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Bình Trị về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và báo cáo số 354/BC-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Bình Trị; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 được UBND xã trình tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023.

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024:

1. Mục tiêu:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phân đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo đúng định hướng; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tại địa phương; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tổng giá trị sản xuất cả năm: 614 tỷ đồng

Trong đó:

+ Giá trị sản xuất Nông – Lâm – Ngư nghiệp ước cả năm đạt: 278 tỷ đồng.

+ Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN, xây dựng ước cả năm: 108 tỷ đồng

+ Giá trị thương mại - dịch vụ, việc làm ước cả năm: 228 tỷ đồng

- Tốc độ tăng trưởng khoảng: 8-9%

- Cơ cấu ngành kinh tế

+ Ngành Nông – lâm – Ngư nghiệp:	45,33 %
+ Ngành công nghiệp, TTCN:	17,59 %
+ Ngành thương mại - dịch vụ:	37,08 %
- Sản lượng lương thực cây có hạt:	1.832 tấn.
- Sản lượng khai thác hải sản:	750 tấn
- Cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:	50 giấy

2.2. Chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	0,8%
- Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2024 giảm còn	43 hộ, chiếm 1,61 %.
- Số trường giữ vững đạt chuẩn quốc gia:	03 trường
- Tỷ lệ Khu dân cư tiêu biểu:	100%
- Tỷ lệ cơ quan văn hoá:	100%
- Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa:	95% trở lên

2.3. Chỉ tiêu về nội chính:

- Giao quân đạt 100% theo chỉ tiêu huyện giao
- Tỷ lệ hòa giải, giải quyết đơn thư yêu cầu, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền đạt từ 85% trở lên.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024:

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Ngành Nông – Lâm - Thủy sản:

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tập trung, nâng cao giá trị sản xuất cây trồng, con vật nuôi; chủ động xây dựng và thực hiện tốt phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2024. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; tăng cường hỗ trợ kỹ thuật, giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng và hiệu quả kinh tế cho nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp.

Khuyến khích ngư dân đóng mới, nâng công suất tàu thuyền để đánh bắt xa bờ, gắn liền với đó là thực hiện tốt chính sách hỗ trợ ngư dân vươn khơi xa bám biển; thăm hỏi, động viên kịp thời các trường hợp gặp nạn trên biển.

1.2. Tài nguyên và môi trường, giải phóng mặt bằng:

Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính về đất đai, nhất là thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục đăng ký biến động đất đai cho nhân dân. Thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất năm 2024; Tăng cường công tác quản lý đất công ích, đất đã thu hồi tại các dự án, tập trung giải quyết, xử lý đất tại Đồi Non Dệt, đất đào trồng đào tại thôn An Lộc; tăng cường kiểm tra, xử lý việc xây dựng nhà, liêu quán trái phép, sử dụng đất sai mục đích.

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bình Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác giải quyết vướng mắc ở các dự án trên địa bàn xã.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác môi trường như tuyên truyền cho người dân bỏ rác đúng nơi quy định, tuyên truyền, vận động Nhân dân phân loại, xử lý rác thải, bỏ rác đúng ngày, đúng giờ; tuyên truyền phòng, chống rác thải nhựa, thay đổi thói quen sử dụng túi ni lông, túi nhựa.

1.3. Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ:

Tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ các cơ sở CN-TTCN trên địa bàn xã nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh.

Phát huy năng lực của HTX Bình Trị để quản lý, khai thác có hiệu quả hoạt động chợ Bình Trị tạo thu nhập cho HTX và nguồn thu ngân sách xã; Tạo điều kiện và khuyến khích cho nhân dân phát triển buôn bán, mở rộng các hoạt động dịch vụ giải quyết việc làm và tạo thu nhập.

1.4. Thu, chi ngân sách nhà nước:

Chỉ đạo rà soát, xác định các nguồn thu tiềm năng, những nguồn thu đạt thấp, những ngành nghề còn nợ thuế lớn để triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu...nhằm thu đạt và vượt kế hoạch dự toán giao. Thực hiện chi ngân sách đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm cân đối ngân sách, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Chú trọng vận động nhân dân đóng góp các quỹ tại địa phương đạt chỉ tiêu trên giao.

1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản:

Tập trung thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình đã được cấp trên phê duyệt. Tranh thủ các nguồn vốn, huy động kinh phí từ nhân dân, doanh nghiệp kết hợp với ngân sách xã tiếp tục đầu tư hạ tầng cơ sở của địa phương, trong đó tập trung hỗ trợ để thực hiện các công trình như trường, lớp học, thủy lợi, đường giao thông thôn, đường đi sản xuất...

Thực hiện tốt chức năng quản lý của chủ đầu tư (UBND xã), chủ động trong thực hiện các thủ tục về tổ chức kiểm tra khối lượng thực hiện, tiến độ giải ngân; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng xây dựng các công trình.

2. Về lĩnh vực Văn hoá - xã hội :

2.1. Văn hóa - Thông tin – Truyền thanh:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trong năm; tổ chức các hoạt động thể thao truyền thống, tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do huyện và khu vực tổ chức; Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thông tin truyền truyền, nhất là kiểm tra các hoạt động dịch vụ vui chơi, giải trí; các điểm kinh doanh có điều kiện; tăng cường hoạt động văn hóa, thông tin, nâng cao chất lượng hoạt động của Đài truyền thanh xã, kịp thời tuyên truyền và đưa tin các hoạt động của địa phương đến nhân dân; thực hiện phong trào

“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào **“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”**.

Tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng các mô hình kiểu mẫu về môi trường, xây dựng cảnh quan, xử lý rác thải, chất thải chăn nuôi, nước thải sinh hoạt; phân loại, thu gom và xử lý rác thải. Tuyên truyền và thực hiện hương ước ở các thôn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhân dân, nâng cao ý thức tự giác thực hiện hương ước về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan.

2.2. Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo các trường tổ chức giảng, dạy đảm bảo kế hoạch đề ra. Thực hiện việc giảng, dạy theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu đặt ra, nâng cao chất lượng dạy và học. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học, duy trì các trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; xây dựng xã hội học tập rộng khắp. Giữ vững phổ cập giáo dục đúng độ tuổi ở các cấp học.

2.3. Lao động – Thương binh và xã hội:

Kịp thời giải quyết các chế độ chính sách cho đối tượng người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ khó khăn...

Thường xuyên thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, người có công nhân dịp các ngày lễ, tết, tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; tập trung thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo nhanh và bền vững.

2.4. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng; chủ động phòng chống dịch bệnh nguy hiểm ở người; thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm; tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu chương trình y tế quốc gia; duy trì Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động, lồng ghép dịch vụ kế hoạch hóa – gia đình, trong đó tập trung vào các nhóm đối tượng là các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên và thanh niên.

3. Lĩnh vực nội chính và tổ chức nhà nước:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền ở địa phương; thực hiện kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định 48/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, phấn đấu giải quyết các vụ việc tồn đọng, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính; giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa.

Thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tôn giáo gắn với việc thực hiện tốt công tác dân vận của chính quyền; thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước năm 2024.

Tổ chức tuyên truyền và rà soát công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn công tác quản lý hộ tịch. Tập trung chỉ đạo giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của công dân. Tăng cường công tác đối thoại với nhân dân; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân.

Tăng cường công tác đôn đốc thực hiện các kết luận và kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu 24/24. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2024. Xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo quân số, giữ vững ổn định tỉ lệ dân quân so với dân số; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao theo kế hoạch. Thực hiện hoàn thành có hiệu quả các chỉ tiêu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được giao.

Tiếp tục thực hiện Thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của công dân. Đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu đăng ký trong phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” năm 2024.

Tập trung đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm; thực hiện quyết liệt các giải pháp về đảm bảo trật tự an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền và làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, thực hiện tốt mô hình “Nhà tôi có bình chữa cháy”.

Tăng cường công tác tuyên cho ngư dân về các quy định của pháp luật liên quan đến biển, đảo, đánh bắt, khai thác và bảo vệ nguồn lợi biển; hỗ trợ, bảo vệ ngư dân, tàu thuyền khi đi đánh bắt hợp pháp trong vùng biển thuộc chủ quyền.

4. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu:

Chỉ đạo các thôn, xóm phối hợp cùng mặt trận các đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng tường rào, cổng ngõ, trồng hoa, cây lá màu, chỉnh trang nông thôn xây dựng thôn, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu vào cuối năm 2024. Chỉ đạo cán bộ công chức được phân công phụ trách tiêu chí NTM kiểu mẫu rà soát, đánh giá và chuẩn bị hồ sơ minh chứng phục vụ công tác thẩm định của cấp trên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Bình Trị khoá XII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- TT Đảng uỷ;
- TT.HĐND xã;
- UBND;
- UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND huyện trúng cử tại xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, HD.

CHỦ TỊCH



Bùi Việt Khoa